

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:83/2021/HS-PT

Ngày: 7/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán:

Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Ông **Đặng Văn Mạnh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền**— Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết**- Kiểm sát viên.

Ngày 7/9/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 68/2021/TLPT-HS ngày 22/7/2021 đối với bị cáo **Hà Văn C** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HS-ST ngày 15/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Hà Văn C**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 10/10/1991 tại Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn N (sinh năm 1964), con bà Lương Thị U (sinh năm 1965); Gia đình có 3 anh em, Bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 04/8/2016, bị TAND TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo Bản án số 70/2016/HSST; Ngày 22/11/2016, bị TAND TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 107/2016/HSST; Ngày 12/10/2018, bị TAND TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 9 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 73/2016/HSST; Ngày 24/9/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Chưa

Nhân thân: Ngày 15/11/2010, bị TAND TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 233/2010/HSST; Ngày 14/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định khởi tố bị can số 324 về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Ngày 23/9/2020, bị TAND quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 126/2020/HSST. Ngày 25/3/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp với hình phạt của Bản án số 126/2020/HSST của Tòa án quận Thanh Khê, Đà Nẵng, bị cáo phải chấp hành 10 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/5/2020.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Bình Điền – Bộ Công an. Có mặt tại phiên tòa.

- Trong vụ án còn có bị cáo Trần Văn M nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/3/2020, Trần Văn M và Hà Văn C cùng đón xe khách vào Đà Nẵng để trộm cắp tài sản. Sau khi đến Đà Nẵng, Minh và C đến Nhà nghỉ N2, số 15 L, phường A, quận L, TP Đà Nẵng thuê phòng 101 để nghỉ. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, M và C đi xe Grapbike đến đuôi Cầu R, quận C, TP Đà Nẵng, đi bộ qua phía đầu Cầu R, quận T, TP Đà Nẵng tìm kiếm xe ô tô sơ hở để cạy kính trộm cắp tài sản. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/3/2020, C và M đi bộ đến số 791 Q, phường B, quận T thì phát hiện xe ô tô hiệu HUYNDAI Accerit màu trắng, Biển kiểm soát 43A-478.14 của anh Nguyễn Bá T (Sinh năm 1992, HKTT: Tổ 13, phường B, quận T, TP Đà Nẵng) đang đỗ ở sát lề đường. Lúc này, C nói với M đứng đợi C ở phía bên kia đường, còn C ở lại cạy kính xe ô tô trộm cắp tài sản. C đi đến bên cạnh xe, cạy kính chắn gió phía sau bên phải xe làm hư hỏng toàn bộ

kính rồi lục tìm và lấy trộm số tiền 1.000.000 đồng của anh T để trong xe. Sau đó, C qua bên kia đường gặp M và cả hai tiếp tục đi về phía cầu H.

Khi đến số nhà 759 Q, C và M phát hiện xe ô tô hiệu Mazda CX-5 màu trắng, Biển kiểm soát 43A-272.13 của anh Lê Văn Thanh H (Sinh năm 1983; HKTT: 759 Q, phường B, quận T) đang đậu trên vỉa hè trước nhà. M đứng đợi ở trạm dừng xe buýt, C đi bộ qua phía bên kia đường cạy kính phía trước bên phải xe ô tô trộm cắp tài sản gồm: 01 ví da hiệu Pedro màu xanh dương, bên trong có số tiền 9.900 USD, 7.000.000 đồng. Sau khi lấy trộm được tài sản, M và C đón xe trở về Nhà nghỉ N.

- Vật chứng, tài liệu tạm giữ:

- 04 đĩa CDR-NEO hình tròn, màu vàng, nhãn hiệu lần lượt là 1909202331-30; 1909202331-31; 1909202331-34; 1909202331-35.

- 01 quyển sổ quản lý lưu trú, màu xanh nhạt, kích thước (20x35) cm của Nhà nghỉ T (Thôn G, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Giang).

- 01 tờ giấy ghi khách lưu trú của Nhà nghỉ N từ ngày 14/3/2020 đến ngày 16/3/2020.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 18 ngày 20/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Sơn Trà kết luận giá trị của 9.900 USD là **229.244.400 đồng**.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 21 ngày 29/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Sơn Trà kết luận giá trị phần tài sản bị hư hỏng của xe ô tô, hiệu Mazda CX-5, BKS: 43A-272.13. gồm: 01 tấm kính cửa trước, bên phải và 01 nẹp trang trí khung cửa trước bên phải là **2.377.800 đồng**.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 32 ngày 05/6 /2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Sơn Trà kết luận giá trị phần tài sản bị hư hỏng của xe ô tô, hiệu HUYNDAI Accerit, BKS: 43A-478.14 gồm: 01 tấm kính cửa sau, bên phải và 01 nẹp trang trí khung cửa sau bên phải là **1.444.000 đồng**.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Hà Văn C và Trần Văn M đã chiếm đoạt là **237.244.400 đồng**. Tổng giá trị mà Hà Văn C và Trần Văn M cố ý làm hư hỏng trị giá **3.821.800 đồng**.

-Về phần dân sự: Anh Lê Văn Thanh H yêu cầu Hà Văn C và Trần Văn M bồi thường số tiền 238.622.200 đồng. Anh Nguyễn Bá T không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án sơ thẩm số 46/2021/HS-ST ngày 15/6/2021, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173, điểm a, b, g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Hà Văn C 9 (chín) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 178, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hà Văn C 3 (ba) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Hà Văn C chấp hành hình phạt chung của hai tội là 12 (Mười hai) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 10 (mười) năm 09 (chín) tháng tù của bản án số 32/2021/HS-ST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Buộc bị cáo Hà Văn C chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là **22 (hai mươi hai) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 13/5/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần tội danh, hình phạt đối với bị cáo Trần Văn M, phân trách nhiệm dân sự và quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 28/6/2021 bị cáo Hà Văn C có đơn kháng cáo với nội dung: Mức án 12 năm tù đối với bị cáo là quá nặng, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử bị cáo và đồng phạm Trần Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 và điểm a khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Các quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo là đúng pháp luật; mức án 12 năm tù về cả 2 tội mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp, không nặng; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, y án sơ thẩm.

Bị cáo Hà Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm như bản án sơ thẩm đã kết luận là đúng. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 17/3/2020 tại trước nhà 759 và 791 Q, quận T, Đà Nẵng; Hà Văn C và Trần Văn M có hành vi cạy cửa kính phía sau bên phải xe ô tô hiệu Hyundai Accerit, BKS 43A-478.14 gây hư hỏng tài sản trị giá 1.444.000 đồng và lấy trộm số tiền 1.000.000 đồng trong xe của anh Nguyễn Bá T; cạy kính cửa trước bên phải xe ô tô hiệu Mazda CX5, BKS 43A-272.13 gây hư hỏng tài sản trị giá 2.377.800 đồng và lấy trộm số tiền 9.900 đô la Mỹ (tương đương với số tiền 229.244.400 đồng tiền Việt Nam) và 7.000.000 đồng để trong xe của anh Lê Văn Thanh H. Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã trộm cắp được là 237.244.400 đồng, tổng giá trị tài sản mà các bị cáo làm hư hỏng là 3.821.800 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử các bị cáo Hà Văn C và Trần Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “*chiếm đoạt tài sản từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*” quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” với tình tiết định khung “*có tổ chức*” quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Văn M khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo Hà Văn C không thừa nhận hành vi phạm tội, cho rằng mình không thực hiện hành vi phạm tội.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo M không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; bị cáo C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

[2]. Xét đơn kháng cáo của bị cáo Hà Văn C, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng; gây hoang mang lo lắng trong nhân dân; bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, từ năm 2010 đến nay bị cáo đã nhiều lần bị nhiều Tòa án nhân dân các địa phương khác nhau xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng vẫn tái phạm tội; đặc biệt trong năm 2020 bị cáo cùng đồng phạm đã nhiều lần thực hiện hành vi đập phá cửa kính xe ô tô để trộm cắp tài sản bên trong xe ô tô với cùng

phương thức, thủ đoạn lợi dụng đêm khuya, không có người trông coi tài sản để thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn các tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, quận Thanh Khê và quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng; lần phạm tội này của bị cáo và đồng phạm được xác định thuộc các trường hợp “Phạm tội có tổ chức”, “Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”, “Phạm tội từ 2 lần trở lên” và “tái phạm” là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm a,b,g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội “Trộm cắp tài sản”; thuộc trường hợp “Phạm tội từ 2 lần trở lên” và “tái phạm” là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn đến nay chưa khắc phục cho bị hại, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét về nhân thân cũng như thái độ khai báo của bị cáo; xử phạt bị cáo mức án 9 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 3 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là phù hợp, không nặng. Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nhưng mức án trên là phù hợp với tính chất, mức độ và vai trò phạm tội của bị cáo. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

1/. Về tội danh, hình phạt:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173, điểm a,b,g,h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Hà Văn C 9 (chín) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 178, điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hà Văn C 3 (ba) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Hà Văn C chấp hành hình phạt chung của hai tội là 12 (Mười hai) năm tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 10 (mười) năm 09 (chín) tháng tù của bản án số 32/2021/HS-ST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Buộc bị cáo Hà Văn C chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là **22 (hai mươi hai) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 13/5/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Hà Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Toà án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Trần Minh Long